TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2024/QĐST - DS	*H, ngày 01 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 357, Điều 466 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24/01/2024, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 161/2023/TLST-DS ngày 26 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: anh Nguyễn Trịnh Đ, sinh năm 1989

Địa chỉ: tổ 53, khu 5, phường H1, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh

- Bị đơn:

+ Anh Trần Nhật P, sinh năm 1991

Địa chỉ: tổ 40, khu 5, phường H2, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh

+ Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1996

Địa chỉ: tổ 40, khu 5, phường H2, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: chị Vũ Việt A, sinh năm 1988

Nơi ĐKHKTT: tổ 45, khu 5, phường H3, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh

Chỗ ở: tổ 53, khu 5, phường H1, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Nguyễn Trịnh Đ, chị Vũ Việt A và anh Trần Nhật P, chị Nguyễn Thị Thu H cùng xác nhận: Tính đến ngày 24/01/2024 anh Trần Nhật P, chị Nguyễn

Thị Thu H còn nợ anh Nguyễn Trịnh Đ, chị Vũ Việt A số tiền 500.000.000đ (năm trăm triệu đồng).

2.2. Anh Trần Nhật P và chị Nguyễn Thị Thu H phải liên đới trả cho anh Nguyễn Trịnh Đ, chị Vũ Việt A số tiền 500.000.000đ (Năm trăm triệu đồng).

Kể từ ngày anh Nguyễn Trịnh Đ, chị Vũ Việt A có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền bị đơn là anh Trần Nhật P, chị Nguyễn Thị Thu H phải trả cho đến khi thi hành án xong, bị đơn là anh Trần Nhật P, chị Nguyễn Thị Thu H còn phải liên đới trả tiền lãi chậm trả đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả cho anh Nguyễn Trịnh Đ, chị Vũ Việt A theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.3. Về án phí: anh Trần Nhật P và chị Nguyễn Thị Thu H có nghĩa vụ nộp án phí dân sự sơ thẩm là 12.000.000đ (mười hai triệu đồng). Trả lại anh Nguyễn Trịnh Đ số tiền 12.000.000đ (mười hai triệu đồng) tạm ứng án phí đã nộp ngày 24/10/2023 theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000102 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện và cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Tp H;
- Chi cục THADS Tp H;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thu Hương